

ORGANICS *ORGÁNICOS / ĐỒ HỮU*

Acceptable items *(Artículos aceptables / Đồ được chấp nhận)*

YARD WASTE

*Desechos de jardín
Rác sân vườn*



FOOD WASTE*

*Desechos de comida
Rác thực phẩm*



FOOD-SOILED PAPER & PAPER BAGS*

*Papel manchado de comida
Giấy & túi giấy dính thực phẩm*



* *You can place food in a paper bag. / Puede poner comida en una bolsa de papel. / Quý vị có thể bỏ thực phẩm vào một túi giấy.*

Unacceptable items *(Artículos no aceptables / Đồ không được chấp nhận)*



RECYCLABLES

*Reciclables
Đồ có thể tái chế*



PLASTIC BAGS & WRAP

*Bolsas y envoltura de plástico
Túi nhựa & màng bọc nhựa*



TRASH & PET WASTE

*Basura y desechos de mascotas
Rác & phân thú vật nuôi*



CONSTRUCTION WASTE

*Desechos de construcción
Rác thải xây dựng*



FATS, OILS & GREASE

*Grasas y aceites
Dầu, mỡ & chất béo*



HAZARDOUS WASTE

*Desechos peligrosos
Rác độc hại*

Customer service *(Servicio al cliente / Dịch vụ khách hàng)*

714.847.3581 | RepublicServices.com/HuntingtonBeachCA